

Số: **07/2022/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:
- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn C**, sinh năm 1985
- Bị đơn: **Chị Phan Thị N**, sinh năm 1989
- Cùng HKTT: Số T, tổ A phường Đ, quận Long Biên, Hà Nội
- Cùng cư trú: Tổ C phường G, quận Long Biên, Hà Nội
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY

Anh Nguyễn Văn C và chị Phan Thị N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/12/2009 (Giấy chứng nhận kết hôn số 89) tại Ủy ban nhân dân phường xã X, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn C và chị Phan Thị N .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Xuân Gia B, sinh ngày 29/10/2013 và Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 03/8/2015. Sau ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị Phan Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu Gia B, Minh H kể từ tháng 01/2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0064890 ngày 04 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại anh Nguyễn Văn C tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND xã Xuân Phú,
huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

